

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày : 27 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Kim Cương
3. Ông Trần Lê Đăng Phương

Thư ký phiên tòa:

1. Bà Nguyễn Kim Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
2. Bà Lê Yên Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hường, Kiểm sát viên
2. Ông Nguyễn Văn Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Nguyễn Thiện N, sinh năm 2001 tại huyện T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1965 và bà Nghị Tuyết T, sinh năm 1966 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học và hiện là sinh viên Trường cao đẳng nghề An Giang.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giam từ ngày 03/02/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Ông Nguyễn Ngọc Ch, là Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Thiện N (có mặt).

Bị hại:

Ông Nguyễn Vũ P, sinh năm 1989. Cư trú: Khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/01/2021, Nguyễn Thiện N, Trần Văn B, Dương Hải L, Nguyễn Văn S và một số người khác (không rõ họ, tên, địa chỉ) tổ chức uống rượu tại nhà của N thuộc ấp S, xã T, huyện T, tỉnh An Giang. Đến 16 giờ cùng ngày, B và L đi về trước, Sáng vào phòng của N ngủ. Lúc này, N điện thoại cho Mã Khắc H đến uống rượu cùng nhưng H từ chối, nghĩ rằng H không tôn trọng mình, nên N và H xảy ra cự cãi.

Sau đó, H điện thoại cho Nguyễn Vũ P kể lại sự việc N cự cãi với H. Nghe xong, P điện thoại cho N kêu đến nhà nói chuyện giải hòa việc H và N cự cãi, N tức giận cho rằng P bênh vực H, nên lấy dao dài khoảng 21cm (loại dao bấm, cán dao màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm) vắt lưng quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 67Y1-1573 đến nhà của P thuộc tổ 8, khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang. Đến nơi, N đi vào nhà thấy P, H và Trần Thiên Ph đang ngồi tại bàn Inox trong nhà, N đến đứng đối diện P dùng tay xô đẩy, rồi lấy dao chuẩn bị sẵn, đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào vùng ngực trái và vùng nách trái của P. Bị đâm, P cầm kim loại dài 01 mét đánh trả lại, N bỏ chạy, P té ngã được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang (tại thành phố Châu Đốc) đến ngày 08/02/2021 ra viện. Riêng, N sau khi gây án, đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên đầu thú.

Ngày 01/02/2021, N bị khởi tố điều tra.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S110, biển số 67Y1 – 1573; 01 cây dao (loại dao bấm) bằng kim loại dài 21cm; 01 thanh kim loại vuông dài 01 mét; 01 áo thun xanh ngắn tay và các vật dụng có liên quan.

*** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/21/TgT ngày 17/3/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh An Giang, kết luận đối với Nguyễn Vũ P:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thượng vị cạnh ức trái, thấu bụng – ngực, trùng với sẹo phẫu thuật vùng trước ngực trái, khoảng liên sườn IV – V, kích thước (15 x 1,5)cm; thủng thất phải; thủng cơ hoành; rách gan trái.

- Sẹo đường nách giữa khoảng liên sườn II – III bên trái, kích thước (1,7 x 0,2)cm, lõm, sậm màu, bờ thẳng sắc gọn; thấu ngực – tràn khí dưới da ngực trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên hiện tại là 77%.

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

*** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về dấu vết máu thu giữ trên các vật chứng trong vụ án số 04/KLGĐ-PC09 ngày 15/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:**

- Không tìm thấy máu người dính trên cây dao gửi giám định;
- Vết màu nâu dính trên áo thun màu xanh ngắn tay gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu O;
- Vết màu nâu thu tại hiện trường vị trí số 1 là máu người, thuộc nhóm máu O;
- Máu của bị hại Nguyễn Vũ P, sinh năm 1989 thuộc nhóm máu O.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSAG-P2 ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Thiện N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thiện N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố, vết thương trên cơ thể của bị hại là do bị cáo gây ra; bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Vũ P khai nhận: Ngày 23/01/2021 P có gọi điện thoại cho N để giải hòa giữa N và H. Khi đang ngồi tại bàn trước nhà cùng H và Ph thì N đi đến dùng dao đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng ngực và nách trái của P gây thương tích 77%. Hiện, P đã nhận tổng cộng số tiền 97.000.000 đồng từ ông X. Tại tòa, P yêu cầu N tiếp tục bồi thường 160.000.000 đồng và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn X (cha bị cáo) trình bày: Ông không chứng kiến sự việc. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo có tác động gia đình và ông đã bồi thường cho P 2 lần, lần đầu 57.000.000 đồng, lần sau 40.000.000 đồng. Ông không yêu cầu N trả lại số tiền này. Riêng chiếc xe

67Y1- 1573 là của ông, N tự lấy xe đến nhà P ông không biết, yêu cầu được nhận lại chiếc xe này.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện N mức án từ 12 năm đến 14 năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt).

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thiện N bồi thường 160.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Vũ P.

- Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, mồ côi mẹ, đang là sinh viên, có ông bà nội tham gia cách mạng. Sau khi gây án đã đến công an đầu thú, khai báo rõ ràng về hành vi phạm tội, tác động gia đình bồi thường cho bị hại được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo một mức án dưới mức Viện kiểm sát đề nghị tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương, lao động chân chính giúp ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã biết ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có một số người người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án,

mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/21/TgT ngày 17/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh An Giang; Bản kết luận giám định pháp y về dấu vết máu thu giữ trên các vật chứng trong vụ án số 04/KLGD-PC09 ngày 15/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đầy đủ căn cứ xác định: Do tức giận vì cho rằng Nguyễn Vũ P muốn bênh vực Mã Khắc H nên Nguyễn Thiện N đã có hành vi vô cớ dùng dao đâm 02 nhát vào vùng ngực, vùng nách nhằm giết chết Nguyễn Vũ P. Việc P không chết mà tổn thương cơ thể 77% là do được cấp cứu, điều trị kịp thời, ngoài ý muốn của bị cáo.

Căn cứ quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thiện N đã phạm vào tội “Giết người” (chưa đạt) theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy:

Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều là hành vi nguy hiểm cho xã hội và sẽ bị xử lý kịp thời, nghiêm minh bằng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thiện N là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo là một sinh viên phải cố gắng học tập để có công ăn việc làm giúp ích cho gia đình và xã hội, nhưng ngược lại chỉ vì nghe Mã Khắc H chửi thề và từ chối không đến nhậu mà bị cáo không kiềm chế bản thân, không biết đúng sai, dùng dao bắm là loại hung khí sắc nhọn gây thương tích cho người bị hại là Nguyễn Vũ P vì cho rằng P bênh vực H. Trong vụ án này, giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Vũ P là bà con với nhau hoàn toàn không có mâu thuẫn gì; lẽ ra khi nghe P (bị cáo gọi P bằng chú) gọi điện thoại để hòa giải mâu thuẫn giữa bị cáo và H xảy ra trước đó, bị cáo phải bình tĩnh xem xét ai đúng ai sai để có cách hành xử đúng đắn và giữ gìn tình làng nghĩa xóm. Nhưng ngược lại, bị cáo chuẩn bị sẵn con dao bắm có chiều dài 21 cm, lưỡi sắc nhọn là một hung khí nguy hiểm, để trong túi quần bên trái, chạy xe đến nhà P, không nói gì và cầm dao đâm liên tiếp hai nhát vào vùng ngực và hông trái của P dẫn đến thấu ngực, tràn khí dưới da ngực trái, thủng thất phải, thủng cơ hoành, rách gan trái rồi bỏ chạy. Riêng P té ngã được đưa đi cấp cứu kịp thời. Với bản tính côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm, cố ý muốn tước

đoạt tính mạng của người bị hại một cách trái pháp luật, biết trước hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm đã gây ra. **Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội “Giết người” (chưa đạt) với tình tiết “Phạm tội có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Việc người bị hại Nguyễn Vũ P không chết mà chỉ tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật 77% là do được cứu chữa kịp thời và ngoài ý muốn của bị cáo.** Hành vi của bị cáo Nguyễn Thiện N là đặc biệt nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đặc biệt là tình trạng thanh thiếu niên sử dụng hung khí gây án nhiều như hiện nay.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo; chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú và khai rõ hành vi phạm tội; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 97.000.000 đồng được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có ông nội là Liệt sĩ và bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng. Hành vi giết người của bị cáo đã hoàn thành nhưng bị hại chưa chết nên bị cáo phạm tội “Giết người” chưa đạt. Đây là những tình tiết mà Hội đồng xét xử có cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt.

Lời luận tội của Kiểm sát viên và lời bào chữa của Luật sư về các tình tiết giảm nhẹ này đều phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Thiện N thực hiện hành vi phạm tội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về vật chất cũng như tinh thần cho người bị hại. Tại toà hôm nay, người bị hại Nguyễn Vũ P trình bày có nhận từ ông X (Cha bị cáo) số tiền 97.000.000 đồng, trong đó chi phí điều trị 57.000.000 đồng, 40.000.000 đồng tổn thất tinh thần. Nay yêu cầu bị cáo Nguyễn Thiện N tiếp tục bồi thường 160.000.000 đồng được bị cáo đồng ý. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền 97.000.000 đồng (Chín mươi bảy triệu đồng) mà ông Nguyễn Văn X (cha bị cáo) bồi thường thay cho bị cáo Nguyễn Thiện N, tại phiên tòa ông X không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về phần xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ được nhiều vật chứng của vụ án nên cần phân hóa xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng và đồ vật tài liệu không còn giá trị sử dụng và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại 01 xe mô tô Wave S110 biển số 67Y1-1573 cho ông Nguyễn Văn X không liên quan đến vụ án.

[7] Về phần án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện N phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện N 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt). Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585; Điều 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Thiện N bồi thường cho bị hại Nguyễn Vũ P số tiền là 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, đồ vật tài liệu không còn giá trị sử dụng và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

- 01 (một) cây dao (loại dao bấm) bằng kim loại dài 21cm, cán bằng kim loại màu đen dài 11cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10cm, một lưỡi sắc, nơi rộng nhất 02cm, mũi nhọn.

- 01 (một) thanh kim loại vuông dài 01 mét.
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, trên cổ áo có in chữ AGE2X bị rách giữa ngực và hai vai.
- 01 (một) đôi dép bằng nhựa màu đỏ, quai ngang màu đen, trên quai dép có chữ NIKE.
- 01 (một) túi nylon có mã số NS4A 069122, bên trong có mảnh gạch y tế.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn X:

- 01 (một) xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S110, biển số 67Y1-1573, số khung JC430530884, số máy JC43E0530884 (Đã qua sử dụng).

(Tất cả các vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/8/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thiện N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2);
- Trại tạm giam tỉnh AG (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Bị cáo (1)
- Tòa hình sự (5)
- Phòng KTNV&THA (1)
- PV 06 (1)
- Các đ/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

